

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026- 2027

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024;

Căn cứ Quyết định 879/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT, tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường phổ thông nội trú năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 1212/SGDDT-GDPT ngày 12/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT và Chương trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027;

Trường THPT Cô Tô xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

#### **I. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027**

##### **1. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Thực hiện theo Quyết định 879/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT, tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường phổ thông nội trú năm học 2026-2027;

1.1. Số lớp: 03 lớp.

1.2. Số học sinh: 102 học sinh

##### **2. Địa bàn tuyển sinh**

Học sinh đã tốt nghiệp THCS của các trường TH&THCS trên địa bàn huyện đặc khu Cô Tô.

##### **3. Phương thức tuyển sinh**

- Tổ chức thi tuyển khi có số học sinh đăng ký dự tuyển cao hơn chỉ tiêu tuyển sinh; xét tuyển đối với trường hợp còn lại.

- **Lưu ý:** Tính đến ngày 21/5/2026, nếu có số học sinh đăng ký dự tuyển thấp hơn, hoặc bằng chỉ tiêu được giao Trường THPT Cô Tô báo cáo Sở GDĐT để quyết định điều chỉnh phương thức tuyển sinh và báo cáo UBND tỉnh

##### **4. Đăng ký tuyển sinh**

#### **4.1. Đăng ký tuyển sinh**

- Học sinh đang học lớp 9 năm học 2025-2026 thuộc địa bàn tuyển sinh của trường THPT Cô Tô đăng ký trực tuyến trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ: <https://quangninh.tsd.edu.vn>

- Đối với các trường hợp khác: đăng ký trực tiếp tại trường THPT Cô Tô.

#### **4.2. Thời gian đăng ký tuyển sinh**

- Từ ngày 01/5/2026 - 18/5/2026.

### **5. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích**

#### **5.1. Chế độ tuyển thẳng**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 14 Quy chế tuyển sinh, tuyển thẳng các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường Phổ thông DTNT cấp THCS;
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người;
- c) Học sinh là người khuyết tật;

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật<sup>1</sup>.

e) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

#### **5.2. Chế độ cộng điểm ưu tiên**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Quy chế tuyển sinh, cụ thể:

Điểm ưu tiên được cộng vào cho tổng điểm xét tuyển cho từng nhóm đối tượng. Cụ thể:

##### *a) Nhóm đối tượng 1 (cộng 2,0 điểm)*

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

<sup>1</sup> Học sinh đạt giải hoặc huy chương trong các cuộc thi cấp quốc gia và quốc tế (có tên trong Quyết định) trong các năm học cấp THCS, bao gồm: Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, các giải thể thao dành cho học sinh phổ thông toàn quốc; Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia; Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU”; ... và các cuộc thi khác được Sở GDĐT căn cứ Quy chế tuyển sinh để xem xét, quyết định.

- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

*b) Nhóm đối tượng 2 (cộng 1,5 điểm)*

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Con thương binh mất sức lao động sượt 81%;

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

*c) Nhóm đối tượng 3 (cộng 1,0 điểm)*

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

- Người dân tộc thiểu số;

**5.3. Chế độ khuyến khích**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 14 Quy chế tuyển sinh.

*a) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích:* Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, Mục 5.1.

*b) Điểm khuyến khích được công vào ĐTX (tổng điểm xét tuyển):* Giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

**\* Lưu ý:**

- Học sinh đăng ký tuyển thẳng vào trường nào phải thuộc đối tượng tuyển sinh và địa bàn tuyển sinh của trường đó;

- Học sinh thuộc các đối tượng ưu tiên khác nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên ở đối tượng có mức điểm ưu tiên cao nhất;

- Học sinh thuộc các đối tượng khuyến khích khác nhau thì chỉ được cộng điểm khuyến khích ở đối tượng có mức điểm khuyến khích cao nhất.

**6. Quy định xét tuyển**

**6.1. Sử dụng phương thức thi tuyển**

**a) Điểm xét tuyển (ĐXT)**

$$\text{ĐXT} = \text{Tổng điểm 03 bài thi (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ)} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$$

Điểm bài thi tính theo thang điểm 10 (mười), hệ số 1 (một) đối với mỗi môn; điểm ưu tiên, khuyến khích quy định tại Mục 5.2, 5.3 của Kế hoạch này.

**b) Nguyên tắc xét tuyển**

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có hồ sơ dự tuyển và đủ điều kiện dự tuyển; có đủ bài thi theo quy định; không vi phạm Quy chế thi trong Kỳ thi tuyển sinh đến mức hủy kết quả thi; không có bài thi bị 0 (không) điểm.

- Căn cứ vào điểm xét tuyển (ĐXT), xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên (các chỉ số phụ): (1) Tổng điểm bài thi 03 môn cao hơn; (2) Trung bình cộng của điểm quy đổi kết quả rèn luyện trong 4 năm THCS cao hơn; (3) Trung bình cộng của ĐTBmcn của các môn Toán, Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại lớp đó.

## 6.2. Sử dụng phương thức xét tuyển

Căn cứ xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS của đối tượng tuyển sinh<sup>2</sup> để quy đổi thành điểm, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Cụ thể quy đổi như sau:

- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập đều đạt mức Tốt: **10,0 điểm**.
- Một trong kết quả rèn luyện và kết quả học tập đạt mức Tốt, còn lại đạt mức Khá: **9,0 điểm**.
- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập đều đạt mức Khá: **8,0 điểm**.
- Một trong kết quả rèn luyện và kết quả học tập đạt mức Khá, còn lại đạt mức Đạt: **7,0 điểm**.
- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập đều đạt mức Đạt: **6,0 điểm**.
- Các trường hợp còn lại: **5,0 điểm**.

$$\text{ĐXT} = \text{Tổng điểm quy đổi kết quả rèn luyện và kết quả học tập} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$$

Trường hợp các học sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục sử dụng đến chỉ số phụ theo thứ tự: (1) Tổng điểm quy đổi năm lớp 9 cao hơn; (2) Tổng điểm ĐTBmcn của các môn Toán, Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn; (3) Tổng điểm ĐTBmcn của các môn Toán, Ngữ văn năm học lớp 8 cao hơn.

## 7. Tổ chức thi tuyển, xét tuyển và công bố kết quả

### 7.1. Môn thi, nội dung thi, lịch thi

- Môn thi: Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ
- Nội dung thi<sup>3</sup> nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9. Điểm mỗi môn thi tính theo thang điểm 10 (mười)

<sup>2</sup> Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 22/7/2021

<sup>3</sup> Quy định nội dung thi cho các môn ban hành kèm theo Quyết định số 1552/QĐ-SGDĐT ngày 05/11/2024 của Sở GDĐT

- Lịch thi: từ ngày 23 – 24/6/2026

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài
23/6/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
24/6/2026	Sáng	Toán	120 phút

### 7.2. Công bố kết quả tuyển sinh

- a) Công bố danh sách tuyển thẳng: Ngày 30/5/2026(nếu có)
- b) Công bố điểm thi và dự kiến điểm chuẩn: Ngày 10/7/2026(nếu thi).
- c) Công bố điểm phúc khảo và điểm chuẩn: Ngày 17/7/2026(nếu thi)
- d) Công bố kết quả tuyển sinh: Ngày 25/7/2026 đối với trường tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển; ngày 31/7/2026 đối với trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển.

## II. HỒ SƠ NHẬP HỌC

### 1. Phương án tổ chức dạy học năm học 2026 - 2027

1.1. Các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc đối với lớp 10 năm học 2026-2027:

Các môn học bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục QPAN.

Các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương.

1.2. Các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập tương ứng với từng lớp dự kiến(sẽ có thông báo sau khi học sinh có quyết định trúng tuyển)

c) Lưu ý:

Môn Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng dân tộc: Không lựa chọn.

Các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập từng lớp có thể điều chỉnh phù hợp với nhu cầu học sinh và điều kiện thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường.

### 2. Hồ sơ nhập học

Học sinh nộp hồ sơ nhập học trực tiếp tại trường THPT Cô Tô. Hồ sơ gồm:

1. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ, có chứng thực theo quy định.
2. Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2026) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với học sinh tốt nghiệp năm 2026) - nộp bản chính.
3. Học bạ cấp THCS (bản chính) hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (Đối với học sinh khuyết tật giáo dục hòa nhập)

4. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

5. Giấy xác nhận thông tin nơi cư trú (trong trường hợp có liên quan đến điều kiện dự tuyển).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng Phương án, Kế hoạch tuyển sinh lớp 10, năm học 2026-2027.
- Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027.
- Phối hợp với Hiệu trưởng trường TH&THCS trong vùng tuyển đảm bảo đúng tiến độ thời gian, đúng đối tượng xét tuyển, thi tuyển.

#### **2. Đối với Phó hiệu trưởng (nếu thi)**

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan trong công tác chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, ấn phẩm phục vụ kỳ thi.
- Tổ chức cho giáo viên của trường học tập quy chế thi.
- Phụ trách và chỉ đạo việc chuẩn bị đảm bảo an toàn cho việc bảo quản đề, bài thi.
- Liên hệ, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức kỳ thi an toàn.

#### **3. Tổ Văn phòng (nếu thi)**

Đặt ấn phẩm thi qua công ty Sách - Thiết bị trường học Quảng Ninh, đảm bảo đầy đủ, đúng mẫu.

Đảm bảo vệ sinh khu vực thi sạch, đẹp; an ninh trật tự tốt.

Thường trực và đảm bảo an toàn về công tác phòng chống dịch.

#### **4. Ban chấp hành Đoàn thanh niên (nếu thi)**

Căn cứ kế hoạch, phương án bố trí lực lượng đoàn viên thanh niên hỗ trợ trong công tác tổ chức, chuẩn bị cơ sở vật chất, vệ sinh, công tác phòng chống dịch...(nếu thi)

Phối hợp nhắc nhở phụ huynh, thí sinh thực hiện nghiêm túc các quy định về trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng chống dịch bệnh.

#### **5. Bộ phận y tế (nếu thi)**

Tổ chức rà soát trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ cho công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn.

Căn cứ phương án phòng chống dịch của nhà trường phối hợp với trạm y tế đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong suốt kỳ thi.

Bố trí phòng chăm sóc y tế đảm bảo đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe cán bộ, thí sinh trong thời gian diễn ra kỳ thi.

## 6. Tổ hồ sơ

Phối hợp với trường THCS trong vùng tuyển kiểm tra, rà soát hồ sơ theo hướng dẫn và đảm bảo đúng thời gian.

Lưu ý: Thông tin hồ sơ học sinh trên phần mềm phải được kiểm tra thật kỹ, đảm bảo chính xác tuyệt đối. Tổ Hồ sơ chịu trách nhiệm trước Hội đồng tuyển sinh, Hiệu trưởng về việc kiểm tra thông tin hồ sơ dự tuyển.

## 7. Trường hợp chỉ xét tuyển

Hội đồng tuyển sinh sẽ tổ chức làm việc từ ngày 22/6/2026 đến ngày 24/6/2026.

Nhiệm vụ của các thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của Trường THPT Cô Tô. Nhà trường thông tin đến quý phụ huynh, học sinh và các trường có cấp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ đồng chí Nguyễn Hải Phòng Hiệu trưởng (số điện thoại: 0978704693), đồng chí Hoàng Lệ Dung - Cán bộ phụ trách tuyển sinh (số điện thoại: 02033500996) hoặc qua email: [c3coto.quangninh@moet.edu.vn](mailto:c3coto.quangninh@moet.edu.vn) để được cùng phối hợp giải quyết./.

### *Nơi nhận:*

- Hội đồng trường, Ban lãnh đạo (c/đ);
- Các trường có cấp TH&THCS trong vùng tuyển (t/b);
- Website, Fanpage trường (t/b);
- Các tổ, nhóm CM, giáo viên (t/h);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Hải Phòng**



**PHỤ LỤC I**

**CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027**  
(Ban hành) kèm theo Kế hoạch số 67/KH-THPT, ngày 28/4/2026 của trường THPT Cô Tô

STT	Công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Cấu hình nhóm xét tuyển, nhập chỉ tiêu theo nhóm xét tuyển và các thông tin tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027	Phụ trách phần mềm tuyển sinh (Đ/c Vân, Dung)	28 - 29/4/2025
2	Nhập hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh tự do; nhập thông tin hồ sơ của thí sinh tự do	Phụ trách phần mềm tuyển sinh (Đ/c Vân, Dung))	15 - 18/5/2026
3	Kiểm tra, sửa chữa, sai sót (nếu có), phê duyệt hồ sơ đăng ký	HĐ tuyển sinh	18 - 20/5/2026
4	Thông báo công khai những học sinh không đủ điều kiện dự thi, tuyển thẳng.	HĐ tuyển sinh	25/5/2026
5	Thông báo danh sách học sinh trúng tuyển thẳng vào trường THPT Cô Tô	Sở GDĐT	30/5/2026
6	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (nếu thi tuyển)	HĐCT	23/6 - 24/6/2026
7	Công bố điểm thi và dự kiến điểm chuẩn	Sở GDĐT	10/7/2026
8	Thu nhận đơn phúc khảo(nếu có)	HĐ tuyển sinh	Chậm nhất 16h00, ngày 12/7/2026
10	Công bố điểm phúc khảo, điểm chuẩn tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển	Sở GDĐT	17/7/2026
11	Công bố kết quả tuyển sinh của các trường THPT tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển	Sở GDĐT	25/7/2026
12	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển	HĐ tuyển sinh	25 - 29/7/2026
13	Báo cáo số lượng thí sinh nộp hồ sơ, danh sách thí sinh không đến nhập học, đề xuất phương án hạ điểm chuẩn (nếu có)	HĐ tuyển sinh	31/7/2026
14	Tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (nếu có)	HĐ tuyển sinh	10 - 12/8/2026
15	Công bố điểm chuẩn tuyển sinh lần 2 Phê duyệt danh sách trúng tuyển (nếu xét tuyển)	Sở GDĐT	Trước ngày 15/8/2026